

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BTL
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 150/2022/HS-ST

Ngày: 17/8/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BTL, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thu Phương

Ông Tạ Quang Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thùy Vân -Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân quận BTL, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận BTL, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận BTL, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 145/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử ngày 5 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Đỗ Tiến D; sinh năm 1977; HKTT và nơi ở: TDP Đông 2, phường C 2, quận BTL, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Đức H (chết) và bà: Cao Thị T; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 131/HSST ngày 22/9/1995 của Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, Hà Nội xử phạt Đỗ Tiến D 6 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân; Bản án số 301/HSST ngày 17/10/1995 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử phạt 5 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân và 5 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của công dân, tổng hợp hình phạt là 10 tháng tù; Bản án số 120/HSST ngày 12/9/1996 của Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, Hà Nội xử phạt Đỗ Tiến D 9 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân tổng hợp với Bản án số 301 ngày 17/9/1995 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân và Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của công dân buộc chấp hành hình phạt chung là 19 tháng tù; Bản án số 1471/HSST ngày 21/11/1997 của Tòa án nhân dân TP Hà Nội xử phạt Đỗ Tiến D 12 năm tù về tội Cướp tài sản của công dân, tổng hợp hình phạt với Bản án số 120 ngày 12/9/1996 của Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, Hà Nội là 13 năm 7 tháng tù; Bắt tạm giữ, tạm giam ngày 2/3/2022 (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20h15' ngày 02/03/2022, tổ công tác Công an phường Đ, quận BTL, Hà Nội làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu ngã tư giao cắt giữ đường C với đường Phạm Văn Đồng đoạn thuộc phường C 2, quận BTL, Hà Nội phát hiện Đỗ Tiến D có biểu hiện nghi vấn, tiến hành kiểm tra hành chính thì D tự nguyện giao nộp cho tổ công tác Công an phường Đức Thắng 01 gói nilon màu

trắng KT (2x3) cm bên trong chứa tinh thể màu trắng, D khai nhận là ma túy đá mua về để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa D cùng tang vật về trụ sở để làm rõ.

Vật chứng thu giữ của Đỗ Tiến D; 01 túi nilon KT khoảng 2x3 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 điện thoại kiểu dáng Oppo kiểu dáng A70 màu đỏ đã qua sử dụng lắp sim số 09448941* và 03629615*.

Ngày 02/03/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận BTL ra Quyết định trưng cầu giám định số 161 đề nghị Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội giám định số ma túy thu giữ của Đỗ Tiến D.

Tại Kết luận giám định số 1493 ngày 10/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0.450 gam.

Quá trình điều tra xác định: Do thường xuyên sử dụng ma túy nên ngày 02/3/2022, Đỗ Tiến D lên mạng xã hội facebook tìm được 01 tài khoản có đăng bán ma túy đá nên D đã đặt mua 400.000 đồng và hẹn mang đến đầu đường C đoạn giao cắt với đường Phạm Văn Đồng để nhận ma túy. Khoảng 20h 10' ngày 02/3/2022, Dúng đi bộ đến đầu đường C gặp một nam giới không rõ nhân thân lai lịch mặc quần áo Grab, đội mũ bảo hiểm, đeo khẩu trang đưa cho Dúng 01 gói nilon, biết là ma túy nên D đã trả cho người nam giới kia 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Đỗ Tiến D cầm ma túy trên tay phải đi tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Đức Thắng kiểm tra hành chính, D đã tự nguyện giao nộp gói ma túy mang theo cho lực lượng Công an.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho D, cơ quan CSĐT Công an quận Bắc Từ Liêm đã tiến hành dẫn giải D chỉ địa điểm giao dịch ma túy nhưng không phát hiện được đối tượng. Do D không biết nhân thân, lai lịch đối tượng bán ma túy, ngoài lời khai của D cơ quan CSĐT Công an quận BTL không thu nhập được chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để điều tra mở rộng.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo kiểu dáng A70 màu đỏ thu giữ của Đỗ Tiến D, D sử dụng để liên lạc mua ma túy nên cần chuyển theo hồ sơ vụ án để xử lý theo quyết định.

Bản cáo trạng số 138/CT-VKS ngày 05/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận BTL đã truy tố: Đỗ Tiến D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nên cần chuyển theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Tiến D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận BTL trong phần luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng số 138/CT-VKS ngày 05/7/2022 và đề nghị áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điều 38; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Xử phạt: Bị cáo Đỗ Tiến D từ 18 tháng tù đến 21 tháng tù giam; Vật chứng: Tịch tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy methamphetamine; Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động OPPO kiểu dáng A70 đã qua sử dụng và miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo Đỗ Tiến D đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận BTL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận BTL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, các biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, biên bản niêm phong tang vật, phù hợp với bản kết luận giám định số 1493/KLGD-PC09 ngày 10/3/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội và phù hợp với các biên bản, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.

Những chứng cứ trên đây đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 20h15' ngày 02/3/2022, tại khu vực đầu đường C đoạn giao cắt với đường Phạm Văn Đồng thuộc phường C 2, BTL, Hà Nội, Đỗ Tiến D có hành vi tàng trữ trái phép 0.450 gam Methamphetamine mục đích sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Đức Thắng, BTL, Hà Nội phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo Đỗ Tiến D đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Khi lượng hình phạt, xét bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn, nhân thân bị cáo có 04 tiền án đã được xóa án tích nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Vật chứng của vụ án đã bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận BTL gồm: 01 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy methamphetamine đã qua giám định, đây là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tiêu hủy theo Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Thu giữ của bị cáo 01 điện thoại di động OPPO kiểu dáng A70 bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu sung công quỹ nhà nước theo Điều 47 Bộ luật hình sự 2015.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều c Khoản 1 Điều 249; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015; Điều s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Tiến D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Tiến D 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/3/2022.

Vật chứng vụ án: Tịch tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy methamphetamine có chữ ký của bị cáo D và giám định viên.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động OPPO kiểu dáng A70 đã qua sử dụng lắp sim thuê bao số 0944894101 và 0362961541, không kiểm tra chất lượng bên trong. Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận BTL theo biên bản bàn giao vật chứng số 197/22 ngày 26/7/2022.

Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa (Nếu có);
- Viện kiểm sát nhân dân quận BTL;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;
- Công an quận BTL;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Minh Huệ